

4-928

[Section 47-10-9 NMSA 1978]
[Mục 47-10-9 NMSA 1978]

STATE OF NEW MEXICO

TIỂU BANG NEW MEXICO

_____ COURT

TÒA

_____ COUNTY

QUẬN/HẠT

No./Số hồ sơ _____.

_____, Plaintiff/Nguyên đơn

v./chống lại

_____, Defendant/Bị đơn

NOTICE TO LIENHOLDER OF MOBILE HOME JUDGMENT
THÔNG BÁO PHÁN QUYẾT ĐẾN NGƯỜI GIỮ THẺ CHẤP CỦA CĂN NHÀ DI
ĐỘNG
(Mobile Home Park Act)
(Đạo luật về Khu nhà Di động)

To/Gửi đến: _____ (lienholder or other security interest)/(người giữ
thẻ chấp hoặc giữ tài sản bảo đảm khác)

You are notified that/Quý vị được thông báo rằng:

1. A judgment has been entered against _____ (name of defendant)
and a writ of restitution will be issued effective _____ (date) to remove
the mobile home from the premises located in _____ County, New
Mexico at/Một phán quyết đã được ban ra chống lại _____ (tên của bị
đơn) và một lệnh thi hành án trực xuất đã được ban ra và có hiệu lực vào _____
(ngày) để dời căn nhà di động ra khỏi cơ sở tọa lạc tại Quận _____, Tiểu
bang New Mexico tại:

_____ (name of mobile home park)/(tên của khu nhà
di động)

_____ (mobile home address)/(địa chỉ căn nhà di
động)

_____ (mobile home lot or space)/(bãi hoặc chỗ của
căn nhà di động)

_____, New Mexico/Tiểu bang New Mexico_____.

Without additional notice to you, the sheriff will serve a writ of restitution on or after 8:00 a.m. on _____ (date) for the removal of the mobile home on or before _____ (date)¹./Không có thêm thông báo nào khác cho quý vị, cảnh sát trưởng sẽ tổng đạt một lệnh thi hành án trực xuất sớm nhất là 8 giờ sáng vào _____ (ngày) để di dời căn nhà di động trễ nhất là _____ (ngày)¹.

2. You have thirty (30) days from the date of receipt of this notice to pay the rent and charges permitted by law and to advise the landlord in writing whether you intend to pay the rent and other charges under the terms of the rental agreement./Quý vị có ba mươi (30) ngày từ ngày nhận thông báo này để trả tiền thuê nhà và các khoản phí theo luật và thông báo cho người chủ nhà bằng văn bản rằng liệu quý vị có ý định trả tiền thuê nhà hoặc các khoản phí khác theo các điều khoản của hợp đồng thuê nhà hay không.
3. If you want to remove the mobile home at your expense before the date set for removal, you may do so by paying the landlord all rent, utility and other removal costs provided by law. The amount of rent, utility charges and other charges as of _____ (date) is as follows/Nếu quý vị muốn dời căn nhà di động bằng cách tự trả tiền trước ngày được ấn định cho việc di dời, quý vị có thể trả cho người chủ nhà tất cả các khoản tiền thuê nhà, các dịch vụ tiện ích và các khoản phí di dời khác theo luật. Số tiền thuê nhà, phí về các dịch vụ tiện ích và các phí khác cho đến _____ (ngày) là như sau:

Rent/Tiền thuê nhà:	\$ _____
Utilities/Các dịch vụ tiện ích:	\$ _____
Removal and storage charges/ Các khoản phí di dời và bảo quản	\$ _____
Other _____ /Các khoản khác (explain)/(giải thích)	\$ _____
Total due/Tổng số phải trả:	\$ _____
Daily rent/Tiền thuê nhà hàng ngày	\$ _____

4. The tenant is required to pay rent on _____ (day of month) and utilities on _____ (day of month)./Người thuê nhà được yêu cầu phải trả tiền thuê nhà vào _____ (ngày của tháng) và các dịch vụ tiện ích vào _____ (ngày của tháng).
5. A copy of the lease and the landlord's rules and regulations are attached as Exhibits A and B./Một bản sao của hợp đồng thuê nhà và các luật lệ và quy định của chủ nhà được đính kèm là Vật chứng A và B.
6. This notice does not relieve you of complying with other applicable provisions of law relating to the repossession of the mobile home./Thông báo này không chấm dứt trách nhiệm của quý vị trong việc tuân thủ các luật lệ phù hợp liên quan đến

việc tái chiếm dụng căn nhà di động.

Date/Ngày: _____

Judge/Thẩm phán

RETURN²/BẢN TƯỜNG TRÌNH²

STATE OF NEW MEXICO
TIỂU BANG NEW MEXICO

)
) ss/cụ thể

COUNTY OF _____)
QUẬN/HẠT _____)

*(complete if service is by a person
other than the sheriff or deputy³)/
(hoàn thành nếu tổng đạt bởi một
người không phải là sỹ quan cảnh
sát hay cảnh sát trưởng³)*

I, being sworn, state that I am over the age of eighteen (18) years and not a party to this lawsuit, and that I served this summons in _____ county on the _____ day of _____, _____ (date),

by delivering a copy of this summons and a copy of the notice of judgment with Exhibits A and B attached in the following manner: /Tôi, đã được tuyên thệ, tuyên bố rằng tôi trên mười tám (18) tuổi và không phải là một bên tham gia vụ kiện này, và rằng tôi đã tổng đạt giấy triệu tập này ở quận _____ vào ngày _____ của tháng _____, năm _____, bằng cách giao một bản sao của giấy triệu tập này và một bản sao của thông báo về phán quyết cùng với các Vật chứng A và B được đính kèm theo cách sau:

(check and complete only if service by sheriff or deputy)³/(lựa chọn và hoàn thành nếu tổng đạt bởi sỹ quan cảnh sát hoặc cảnh sát trưởng)³

I certify that I served this summons in _____ county on the _____ day of _____, _____ (date), by delivering a copy of the summons and a copy of the notice of judgment with Exhibits A and B attached in the following manner: /Tôi xác nhận rằng tôi đã tổng đạt giấy triệu tập này ở quận _____ vào ngày _____ của tháng _____, năm _____, bằng cách giao một bản sao của giấy triệu tập này và một bản sao của thông báo về phán quyết cùng với các Vật chứng A và B được đính kèm theo cách sau:

(person serving summons must check one of following boxes and fill in appropriate blanks)/(người tổng đạt giấy triệu tập cần lựa chọn một trong những ô sau đây và điền vào chỗ trống phù hợp)

[] by delivering a copy of this summons and a copy of the notice of judgment with

Exhibits A and B attached to the defendant _____ (used when defendant receives copy of summons or refuses to receive summons)./bằng cách giao một bản sao của giấy triệu tập này và một bản sao của thông báo về phán quyết kèm với Vật chứng A và B đến bị đơn tên _____ (được sử dụng khi bị đơn nhận bản sao của giấy triệu tập hoặc từ chối nhận giấy triệu tập).

[] by delivering a copy of this summons and a copy of the notice of judgment with Exhibits A and B attached to _____, a person over fifteen (15) years of age and residing at the usual place of abode of defendant _____, located at _____ (address) (used when defendant is not presently at the abode)./bằng cách giao một bản sao của giấy triệu tập và một bản sao của thông báo về phán quyết với Vật chứng A và B đính kèm đến _____, là một người trên mười lăm (15) tuổi và sống ở nơi cư trú thường xuyên của bị đơn _____, tọa lạc tại (địa chỉ) _____. (được sử dụng khi bị đơn hiện không có mặt tại nơi cư trú thường xuyên.).

[] by posting a copy of the summons and the notice of judgment with Exhibits A and B attached in the most public part of the premises of defendant _____ located at _____ (address) (This alternative is used if no person found at dwelling house or usual place of abode). (If service is by posting a copy of the summons, the notice of judgment with Exhibits A and B attached must also be mailed to the person served. The person serving by posting and the person serving by mail must each sign a return. The person mailing must check and complete the certificate of mailing at the end of this summons.)/bằng cách dán một bản sao của giấy triệu tập và thông báo về phán quyết với Vật chứng A và B đính kèm ở nơi công khai nhất của cơ sở của bị đơn tên _____ tọa lạc tại _____ (địa chỉ). (phương thức thay thế này được dùng nếu không tìm thấy ai tại nhà ở hoặc nơi cư trú thường xuyên.)(Nếu tổng đạt bằng cách dán một thông báo của giấy triệu tập, thông báo về phán quyết với Vật chứng A và B đính kèm cũng cần được gửi đến người được tổng đạt. Người tổng đạt bằng cách dán và người tổng đạt bằng cách gửi thư đều cần ký tên vào mẫu đơn của họ. Người gửi thư cần lựa chọn và hoàn thành giấy chứng nhận gửi thư vào đoạn cuối của giấy triệu tập này.)

[] by delivering a copy of this summons and a copy of the notice of judgment with Exhibits A and B attached to _____, an agent authorized to receive service of process for defendant./bằng cách giao một bản sao của giấy triệu tập và một bản sao của thông báo về phán quyết với Vật chứng A và B đính kèm đến _____, là một bên đại diện được phép nhận tổng đạt lệnh tòa cho bị đơn.

[] by delivering a copy of this summons and a copy of the notice of judgment

with Exhibits A and B attached to _____, (parent) (guardian) (custodian) of defendant (used when defendant is a minor or an incompetent person)./bằng cách giao một bản sao của giấy triệu tập và một bản sao của thông báo về phán quyết với Vật chứng A và B đính kèm đến _____, (cha mẹ)(người giám hộ)(người giám hộ con cái) của bị đơn (sử dụng khi bị đơn là trẻ vị thành niên hoặc một người không đủ năng lực pháp lý).

[] by delivering a copy of this summons and a copy of the notice of judgment with Exhibits A and B attached to _____ (name of person), _____, (title of person authorized to receive service) (used when defendant is a corporation or an association subject to a suit under a common name, a land grant board of trustees, the State of New Mexico or any political subdivision)./bằng cách giao một bản sao của giấy triệu tập và một bản sao của thông báo về phán quyết với Vật chứng A và B đính kèm đến _____, (tên của một người), _____, (chức danh của người được phép nhận tổng đạt) (sử dụng khi bị đơn là một công ty hoặc một hiệp hội và là đối tượng trong một vụ kiện dưới một tên chung, một mảnh đất của ban quản lý, tiểu bang New Mexico hoặc bất kỳ khu hành chính nào).

[] by service by certified mail, return receipt requested./tổng đạt bằng thư bảo đảm, yêu cầu có biên lai phản hồi.

CERTIFICATE OF SERVICE BY ATTORNEY
CHỨNG NHẬN TỔNG ĐẠT BỞI LUẬT SƯ
(for service on a party)
(tổng đạt cho một bên trong vụ kiện)

I certify that I caused a copy of this notice to be served on the following persons or entities by (delivery)(mail) (_____) on this ___ day of _____, _____./Tôi đã cho phép tổng đạt một bản sao của thông báo này cho người hoặc định chế sau đây bằng cách (giao) (thư) (_____) vào ngày ___ của tháng _____, năm _____.

(1) _____
(Name of party)/(Tên của bên liên quan)

(Address)/(Địa chỉ)

(2) _____
(Name of party)/(Tên của bên liên quan)

(Address)/(Địa chỉ)

Attorney for landlord/Luật sư của chủ nhà

Signature/Chữ ký

Date of signature/Ngày ký

USE NOTE
LƯU Ý SỬ DỤNG

1. *A writ of restitution directs the sheriff to restore the premises to the plaintiff. A copy of the writ need not be served on the lienholder unless the lienholder intervenes as a party./Một lệnh thi hành án trực xuất chỉ thị cho sỹ quan cảnh sát để khôi phục lại cơ sở cho nguyên đơn. Bản sao của lệnh này không cần được tổng đạt cho người giữ thế chấp trừ khi người giữ thế chấp ngăn cản việc thi hành với tư cách là một bên liên quan.*
2. *If the lienholder is a party or has entered an appearance in the proceedings, service may be made in the manner provided by the rules of civil procedure for the service of papers on a party subsequent to service of the original pleading. See, however, Subsection J of Section 47-10-9 NMSA 1978 for statutory notice./Nếu người giữ thế chấp là một bên liên quan hoặc đã ra hầu tòa trong các phiên xử, việc tổng đạt có thể được thực hiện theo cách mà luật lệ về thủ tục dân sự quy định cho việc tổng đạt giấy tờ cho một bên sau khi có sự tổng đạt tranh tụng ban đầu. Tuy nhiên, nên tham khảo Tiểu mục J của Mục 47-10-9 NMSA 1978 cho thông báo theo luật định.*
3. *If service is made by the sheriff or a deputy sheriff of a New Mexico county, the signature of the sheriff or deputy need not be notarized. If service is made on a party by an attorney the signature of the attorney need not be notarized./Nếu tổng đạt được cảnh sát trưởng hoặc sỹ quan cảnh sát của một quận ở New York thực hiện, chữ ký của cảnh sát trưởng hoặc viên sỹ quan không cần phải công chứng. Nếu việc tổng đạt cho một bên liên quan được một luật sư thực hiện, chữ ký của luật sư đó không cần phải công chứng.*

[Adopted effective September 2, 1997; as amended effective April 6, 1998.]

[Được thông qua và có hiệu lực vào ngày 2 tháng Chín, 1997; đã được chỉnh sửa và có hiệu lực vào ngày 6 tháng Tư, 1998]